

Nội dung bài viết

1. Soạn bài Chính tả (Tập chép): Chiếc bút mực lớp 2

Soạn bài Chính tả (Tập chép): Chiếc bút mực lớp 2

Câu 1:

Tập chép: Chiếc bút mực

Trong lớp, chỉ còn có Mai và Lan phải viết bút chì. Một hôm, cô giáo cho Lan được viết bút mực. Lan vui lắm, nhưng em bỗng òa lên khóc. Hóa ra, em quên bút ở nhà. Mai lấy bút của mình cho bạn mượn.

? Tập viết tên người có trong bài chính tả.

? Đọc lại những câu có dấu phẩy.

Phương pháp giải:

Em đọc kĩ lại bài chính tả.

Lời giải chi tiết:

- Tên người : Mai, Lan

- Đọc lại những câu có dấu phẩy.

+ Trong lớp, chỉ còn có Mai và Lan phải viết bút chì.

+ Một hôm, cô giáo cho Lan được viết bút mực.

+ Lan vui lắm, nhưng em bỗng òa lên khóc.

+ Hóa ra, em quên bút ở nhà.

Câu 2:

Điền vào chỗ trống *ia* hay *ya* ?

t... nắng, đêm khu..., cây m....

Phương pháp giải:

Em điền từ thích hợp vào chỗ trống.

Lời giải chi tiết:

tia nắng, đêm khuya, cây mía.

Câu 3:

a) Tìm những từ chứa tiếng có âm đầu *l* hoặc *n*:

- Chỉ vật đội trên đầu để che mưa, che nắng: ...
- Chỉ con vật kêu ồm ồm: ...
- Có nghĩa là *ngại làm việc*:

b) Tìm những từ chứa tiếng có vần *en* hoặc *eng*:

- Chỉ đồ dùng để xúc đất :
- Chỉ vật dùng để chiếu sáng:
- Trái nghĩa với *chê*:

Phương pháp giải:

- Em hãy phân biệt *ia/ya, l/n, en/eng* khi viết.
- **Chú** ý đọc kĩ câu gợi ý và tìm đáp án thích hợp.

Lời giải chi tiết:

a) Tìm những từ chứa tiếng có âm đầu *l* hoặc *n*:

- Chỉ vật đội trên đầu để che mưa, che nắng: ***nón***
- Chỉ con vật kêu ồm ồm: ***lợn***
- Có nghĩa là *ngại làm việc*: ***lười***

b) Tìm những từ chứa tiếng có vần *en* hoặc *eng*:

- Chỉ đồ dùng để xúc đất : ***xẻng***
- Chỉ vật dùng để chiếu sáng: ***đèn***

- Trái nghĩa với *chê*: ***khen***